TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HỒNG DÂN** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 83/2019/QĐST-HNGĐ	*Hồng Dân, ngày 20 tháng 5 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 125/2019/TLST/HNGĐ ngày 10/5/2019 giữa:

Nguyên đơn: chị **Nguyễn Út M**, sinh năm 1980

Nơi ĐKHKTT: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Cà Mau

Chỗ ở hiện nay: số , L, khóm , phường , thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

Bị đơn: anh **Ngô Hoàng T**, sinh năm 1980

Địa chỉ: số , ấp N, xã N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 57; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Út M với anh Ngô Hoàng T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Út M và anh Ngô Hoàng T thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: chị Nguyễn Út M và anh Ngô Hoàng T thỏa thuận giao cháu Ngô Nguyễn Bảo D cho chị Nguyễn Út M tiếp tục nuôi dưỡng. Đồng Thời cháu Ngô Nguyễn Bảo D có nguyện vọng sống cùng chị Nguyễn Út M. Do đó tiếp tục giao cháu Ngô Nguyễn Bảo D sinh ngày 25/9/2011 cho chị

Nguyễn Út M tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Chị Nguyễn Út M không yêu cầu cấp dưỡng nên anh Ngô Hoàng T không phải cấp dưỡng nuôi con. Sau khi ly hôn anh Ngô Hoàng T có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở.

- Về quan hệ tài sản chung: chị Nguyễn Út M và anh Ngô Hoàng T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm thuận tình ly hôn 150.000đ, chị Nguyễn Út M tự nguyện chịu toàn bộ nên buộc chị Nguyễn Út M phải nộp số tiền 150.000đ. Do chị Nguyễn Út M đã nộp tạm ứng án phí 300.000đ tại biên lai thu số 0002568 ngày 10/5/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu nay chuyển thu án phí 150.000đ; chị Nguyễn Út M được nhận lại 150.000đ trong giai đoạn thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi Nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Nguyễn Văn Kiệt